

Số: 3967 /CT-CS
V/v chính sách thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Thuế thành phố Hải Phòng.

Cục Thuế nhận được công văn số 219/HPH-KTr3 ngày 22/7/2025 của Thuế thành phố Hải Phòng và công văn số 4844/CCTKV05-TTKT2 của Chi cục Thuế khu vực V (nay là Thuế thành phố Hải Phòng) về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định:

“Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế”

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế.”

Tại khoản 6 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản của Điều 47 Luật Quản lý thuế quy định:

“6. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản của Điều 47 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bỏ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót trong trường hợp sau đây:

a) Trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra;

b) Hồ sơ không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra thuế nêu tại quyết định thanh tra, kiểm tra thuế.

Đối với những nội dung thuộc phạm vi thanh tra, kiểm tra, người nộp thuế được bô sung hồ sơ giải trình theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về thanh tra và các trường hợp thực hiện theo kết luận, quy định của cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.”;

b) Bãi bỏ khoản 2 và khoản 3.”

Tại khoản 2, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“2. Hồ sơ khai thuế tương ứng với từng loại thuế, người nộp thuế, phù hợp với phương pháp tính thuế, kỳ tính thuế (tháng, quý, năm, từng lần phát sinh hoặc quyết toán). Trường hợp cùng một loại thuế mà người nộp thuế có nhiều hoạt động kinh doanh thì thực hiện khai chung trên một hồ sơ khai thuế, trừ các trường hợp sau:

...

d) Người nộp thuế đang hoạt động có dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế giá trị gia tăng thì phải lập hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng riêng cho từng dự án đầu tư; đồng thời phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho từng dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp (nếu có) của hoạt động, kinh doanh đang thực hiện cùng kỳ tính thuế.

...

4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

...

b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn thửa và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị tăng để nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề

"nghị hoàn thuế."

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương – Tổng công ty điện lực Miền Bắc (nay là Công ty Điện lực Hải Phòng – Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc) có dự án đầu tư không thuộc diện được hoàn thuế GTGT thì Công ty kê khai thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư cùng với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh trên tờ khai 01/GTGT. Trường hợp Công ty đã thực hiện kê khai thuế GTGT của dự án đầu tư không thuộc diện được hoàn thuế GTGT trên tờ khai 02/GTGT thì được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Trường hợp dự án đầu tư thuộc đối tượng được hoàn thuế đã hoàn thành, đi vào hoạt động thì số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư không được hoàn thuế kết chuyển sang tờ khai 01/GTGT tại kỳ tính thuế tiếp theo kể từ thời điểm dự án đầu tư đã hoàn thành, đi vào hoạt động.

Đề nghị Thuế thành phố Hải Phòng căn cứ quy định pháp luật về thuế GTGT và pháp luật về quản lý thuế theo từng thời kỳ, trên cơ sở hồ sơ thực tế để xử lý theo quy định và theo thẩm quyền.

Cục Thuế có ý kiến đề Thuế thành phố Hải Phòng biết./.✓

Noi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban KT, NVT, PC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (3). ✓

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**

